

# Ngành Thủy Sản

*Cập nhật năm 2022*

## Tín hiệu tích cực từ xuất khẩu thủy sản 5 tháng đầu năm



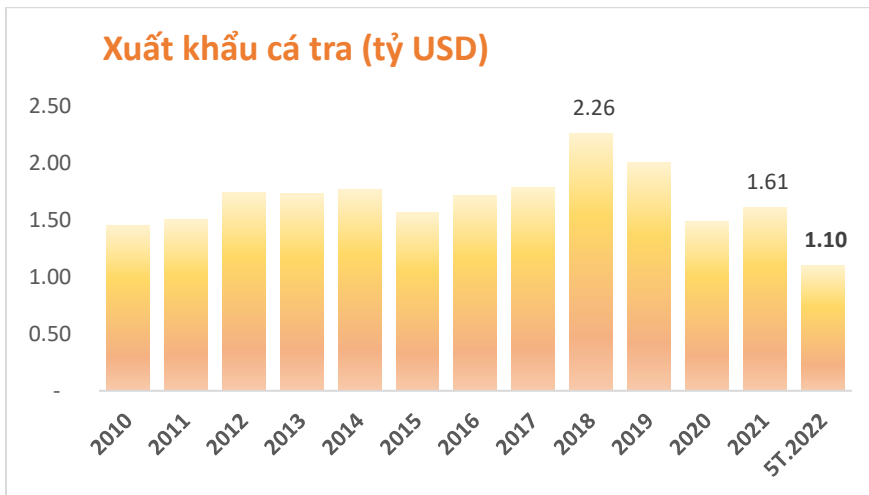
Thông tin từ Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), 5 tháng đầu năm 2022, xuất khẩu thủy sản cả nước mang về kim ngạch trên 4,6 tỷ USD, tăng 42% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, nhiều mặt hàng duy trì mức tăng trưởng khả quan. Riêng mặt hàng xuất khẩu cá tra ước đạt hơn 1,1 tỷ USD, tăng 97% so với cùng kỳ năm 2021.

Kể từ tháng 10.2021, sau những tác động mạnh mẽ từ đại dịch Covid-19, các doanh nghiệp sản xuất cá tra đã dần hồi phục đẩy mạnh tốc độ giao thương để đưa hoạt động thương mại sản xuất trở lại bình thường như trước.

Các thị trường lớn truyền thống đặc biệt là thị trường Mỹ luôn là ưu tiên hàng đầu. Xuất khẩu cá tra sang thị trường Mỹ 5 tháng đầu năm ước đạt 243 triệu USD, tăng hơn 130% so với cùng kỳ năm 2021. Vừa qua, Cơ quan Thanh tra và An toàn Thực phẩm Hoa Kỳ (FSIS)-Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ vừa công nhận thêm 6 nhà máy chế biến cá tra được phép chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá tra sang thị trường Mỹ. Như vậy, cho tới điểm hiện tại, FSIS đã công nhận 19 nhà máy trong danh sách này.

Với sự công nhận thêm 6 nhà máy đủ tiêu chuẩn sản xuất sản phẩm sang thị trường Mỹ, dự báo lượng cá tra xuất khẩu sang Mỹ sẽ tăng trưởng tốt hơn trong thời gian tới.

## BÁO CÁO CẬP NHẬT



Ở thị trường Trung Quốc, trong thời gian qua, một số doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đã bị phía Trung Quốc tạm đình chỉ nhập khẩu do phát hiện virus SARS-CoV-2 trên bao bì sản phẩm cá tra xuất khẩu sang Trung Quốc, khiến doanh nghiệp chịu nhiều thiệt hại. Tuy vậy kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc vẫn tăng trưởng ở mức cao so với cùng kỳ. Trong 5 tháng đầu năm 2022, Việt Nam xuất khẩu sản phẩm thủy sản sang Trung Quốc đạt mức tăng trưởng hơn 117% so với cùng kỳ năm 2021. Hiện tại các doanh nghiệp trong nước đã đáp ứng yêu cầu về kiểm dịch và tình hình dịch bệnh tại VN đã đạt miễn dịch cộng đồng vì vậy hoạt động xuất khẩu sang Trung Quốc trong thời gian tới sẽ thuận lợi hơn.

Ngoài ra các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá tra đang tích cực mở rộng xuất khẩu cá tra phát triển sang các thị trường tiềm năng. Trong số đó có 3 thị trường đáng chú ý là Mexico, Ai Cập và Thái Lan. Dù nhu cầu tăng cao nên các doanh nghiệp trong nước dễ dàng tiếp cận các thị trường mới dẫn đến số doanh nghiệp tham gia xuất khẩu cũng đông đảo hơn trước. Mexico hiện là thị trường có giá trị xuất khẩu lớn nhất trong khối CPTPP. Trong 5 tháng đầu năm nay, tổng giá trị xuất khẩu cá tra sang Mexico đạt trên 50 triệu USD, tăng gần 70% so với cùng kỳ năm 2021.

Xuất khẩu cá tra sang thị trường Thái Lan cũng đạt gần 50 triệu USD, tăng 80% so với cùng kỳ. Một số thị trường mới như Ai Cập tuy chỉ đạt giá trị khoảng hơn 15 triệu USD nhưng tăng đến 85% so với cùng kỳ năm trước. Đây là những dấu hiệu tích cực cho thấy các thị trường trên đang hấp thu rất tốt sản phẩm cá tra của Việt Nam. Việc mở rộng các thị trường mới giúp các doanh nghiệp ít lệ thuộc các thị trường truyền thống và mở rộng phát triển quảng bá hình ảnh thương hiệu cá tra rộng hơn.

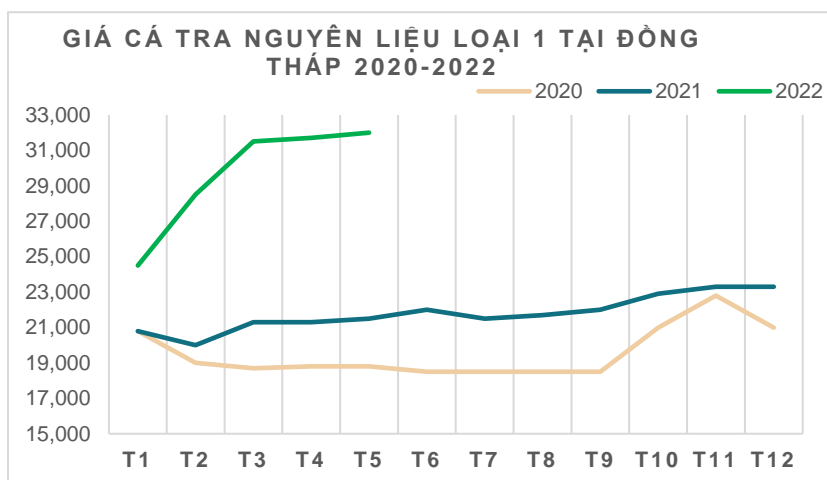
Về xu hướng từ đây đến cuối năm, xuất khẩu cá tra sang các thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU... khả quan do mức giá cá tra xuất khẩu của các doanh nghiệp chế biến trong nước cạnh tranh tốt và mặt hàng cá tra là nguồn thay thế cho một số phân khúc cá thịt trắng bị thiếu hụt có nguồn cung từ Nga. Năm nay, do tình hình lạm phát giá thực phẩm và thủy sản đang tăng mạnh trên thế giới cũng là một lợi thế cho mặt hàng cá tra xuất khẩu của Việt Nam. Ngoài ra tại các thị trường lớn như Mỹ hiện có mức tồn kho cá tra đã ở mức rất thấp sau hai năm dịch bệnh đã khiến cho các nhà nhập khẩu Mỹ tăng cường việc nhập khẩu cá tra phục vụ nhu cầu thị trường tăng cao trở lại.

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

### Giá nguyên liệu tăng mạnh

Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Mỹ cao nhất và tăng mạnh lên tới hơn 4,5 USD/kg. Đây là mức giá cao hơn cả mức đỉnh của năm 2019. Các lô hàng cá tra chế biến và được vận chuyển đi Mỹ trong thời gian này chủ yếu là phile cá tra đông lạnh cỡ lớn 7-9 oz; 8 - 10 oz và 10 - 12 oz. Trong khi cá thương phẩm đông lạnh cỡ 3 - 5 oz và 5 - 7 oz đang thiếu hụt. Giá phile cá đông lạnh XK đi EU cũng khả quan, dao động từ 2,9 - 3,45 USD/kg. Trong đó, giá XK đi thị trường Hà Lan, Đức, Bỉ, Tây Ban Nha cũng tăng và ổn định so với cùng kỳ năm 2021.

Giá cá tra phile đông lạnh XK trung bình đi thị trường Trung Quốc cũng cao hơn hẳn so với năm ngoái, dao động từ 2,4 - 3,25 USD/kg (cùng kỳ năm ngoái ở mức 1,9 - 2,7 USD/kg).



Dự báo xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt 9,5 - 10 tỷ USD trong năm 2022.

Trong đó, dự báo xuất khẩu tôm đạt khoảng 4,1 - 4,2 tỷ USD, cá tra đạt từ 2,4 - 2,5 tỷ USD, hải sản khoảng 3,2 - 3,3 tỷ USD.

(Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam Nguyễn Hoài Nam)

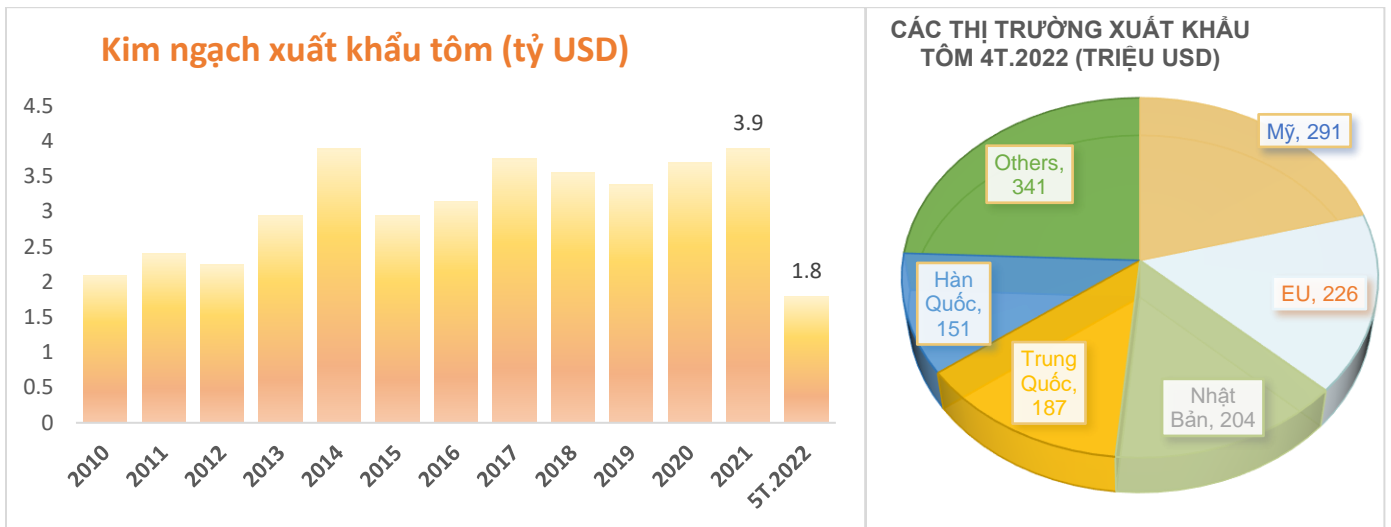
Diện tích nuôi thả cá tra đã thu hẹp lại đáng kể sau 2 năm đại dịch và chỉ phục hồi lại gần đây. Tại một số địa phương chủ lực sản xuất cá tra như Đồng Tháp, diện tích nuôi cá tra đạt 94,6%. Với nhu cầu đang gia tăng lên rất nhanh trong năm nay, dự báo diện tích nuôi cá tra sẽ hồi phục trở lại như giai đoạn trước dịch.

Dự báo, tình trạng khan hiếm nguyên liệu sẽ còn tiếp tục kéo dài cho tới ít nhất là hết quý 2/2022. Hiện nay, giá cá tra cỡ 0,7 - 0,8 kg/con dao động ở mức 31.000 - 32.500 đồng/kg; cỡ 1 - 1,2 kg/con dao động mức 32.000 - 34.500 đồng/kg. Như vậy, so với cùng kỳ, giá cá tra nguyên liệu đã tăng từ 8.000 - 10.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm ngoái và tăng khoảng 20% so với cuối năm 2021.

**Xuất khẩu tôm** 5 tháng đầu năm đạt 1.8 tỷ USD – **tăng 38.3%** so với cùng kỳ và là sản lượng xuất khẩu nhiều nhất, chiếm đến gần 39% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản 4.6 tỷ USD 5 tháng đầu năm. Tuy nhiên trong tháng 5, giá trị xuất khẩu tôm có phần chững lại đạt 416 triệu USD, tăng 19%, sau khi tăng nóng 47% trong tháng 4.

Xuất khẩu tôm đạt sự đột phá trong năm nay nhờ một phần nguồn nguyên liệu dự trữ và tồn kho từ năm 2021. Các doanh nghiệp trước đó đã tranh thủ ký được hợp đồng từ cuối năm ngoái với mức giá cao trong bối cảnh Covid căng thẳng. Một số yếu tố khách quan bên ngoài tác động như tình trạng lạm phát giá trên toàn cầu cũng tác động giá tôm tăng cùng với sự trở lại của doanh nghiệp Việt Nam với các hội chợ thủy sản quốc tế tại Mỹ, EU...

## BÁO CÁO CẬP NHẬT



Dự báo quý II/2022, xuất khẩu thủy sản có thể duy trì mức cao đạt 2,8 - 3 tỷ USD, tăng khoảng 36 - 38% so với cùng kỳ năm 2021. Các mặt hàng xuất khẩu cá tra sang các thị trường lớn sẽ tiếp tục giữ mức tăng trưởng cao, nhất là châu Âu khi nhu cầu tiêu thụ gia tăng do giá cá tra cạnh tranh và có thể lấp khoảng trống ở một số phân khúc với sản phẩm cá thịt trắng như cá tuyết, cá minh thái bị thiếu hụt nguồn cung từ Nga.

Đối với mặt hàng tôm, Thị trường Mỹ đã có mức tăng trưởng gần 50% 5 tháng đầu năm và vẫn là thị trường lớn nhất của tôm Việt Nam. Đối với thị trường châu Âu, sau ảnh hưởng của dịch Covid-19, xuất khẩu tôm vào châu Âu giảm trong quý III và bắt đầu tăng mạnh trở lại trong quý IV/2021, phần lớn là xuất khẩu tôm cỡ nhỏ.

Nguồn nguyên liệu tôm theo dự báo trong các tháng tới có khả năng sẽ thiếu hụt trở lại. Ngoài ra nhu cầu tôm của một số thị trường nhập khẩu chính có xu hướng chững lại sau khi tăng mạnh từ cuối năm 2021 tới nay. Do vậy, xuất khẩu tôm quý 2 dự báo sẽ tăng trưởng chậm lại so với quý 1.

Với tình hình kinh tế toàn cầu tiếp tục gặp áp lực lạm phát tăng cao và chiến sự Nga – Ucraina chưa có tín hiệu hạ nhiệt sẽ càng làm gián đoạn nguồn cung và gây khó khăn chung với nguồn nguyên liệu thủy sản từ nay đến cuối năm. Các doanh nghiệp thủy sản trong nước dự báo vẫn tiếp tục hưởng lợi từ hoạt động xuất khẩu nhưng sẽ có nhiều khó khăn về nguồn nguyên liệu và cả chi phí logistics hiện đang cũng gia tăng rất nhanh cũng ảnh hưởng đến biên lợi nhuận các quý cuối năm.

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

### Kết quả kinh doanh quý 1 các doanh nghiệp niêm yết

Mã CK	DT Q1.2021	LNST Q1.2021	DT Q1.2022	LNST Q1.2022	EPS	BV	Tăng trưởng DT	Tăng trưởng LN	PE	P/Bv
ABT	62	17	133	8	2,132	37,076	114.6%	-54.2%	19.7	1.1
ANV	706	64	1,219	207	2,129	19,997	72.7%	223.9%	27.3	2.9
CMX	214	8	471	19	1,318	14,548	119.4%	131.3%	16.3	1.5
FMC	969	30	1,328	41	4,595	30,097	37.1%	36.7%	14.6	2.2
IDI	1,371	19	1,872	199	1,390	14,656	36.5%	949.5%	19.1	1.8
MPC	2,810	26	2,149	95	3,576	27,326	-23.5%	271.5%	12.4	1.6
VHC	1,788	131	3,268	548	8,346	35,380	82.7%	318.0%	13.3	3.1

Các doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực thủy sản đều có mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ở mức đột biến so với cùng kỳ. Nổi bật là doanh nghiệp đầu ngành cá tra VHC có doanh thu chỉ tăng trưởng 83% nhưng lợi nhuận tăng trưởng đến hơn 3 lần. IDI cũng có mức lợi nhuận tăng khủng đến gần 1000% so với mức doanh thu chỉ tăng 36%.

**VHC - Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn:** Tại đại hội cổ đông năm nay, công ty đã công bố các hạng mục đầu tư lớn dự kiến 1.530 tỷ đồng, bao gồm 100 tỷ đồng xây dựng nhà máy thức ăn chăn nuôi; 350 tỷ đồng xây dựng xưởng chế biến bột cá-mỡ cá và cải tạo nhà máy tại công ty Thanh Bình; 150 tỷ đồng đầu tư thêm 1 line sản xuất Collagen, 1 line cho hoạt động R&D và cải tạo nhà máy tại công ty Vĩnh Hoàn Collagen; 500 tỷ đồng đầu tư nhà máy chế biến trái cây Thành Ngọc tại Đồng Tháp; 280 tỷ đồng các khoản đầu tư cho mở rộng vùng nuôi; và 150 tỷ đồng các khoản đầu tư cho cải tạo nhà máy Vĩnh Phước, Vĩnh Hoàn, Sa Giang. HĐQT trình kế hoạch doanh thu 13.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 1.600 tỷ đồng, lần lượt tăng 44% và 46% so với thực hiện năm 2021. Kế hoạch cổ tức gồm 20% bằng tiền mặt và 20% bằng cổ phiếu.

Gần đây nhất công ty công bố doanh thu tháng 4 đạt 1.651 tỷ đồng, tăng 98% so với cùng kỳ năm trước và tăng 20% so với tháng trước. Động lực đến từ thị trường Mỹ, giá trị xuất khẩu đạt 983 tỷ đồng, tăng 240% so với cùng kỳ và 51% so với tháng trước. Doanh thu riêng tháng 4 năm nay đã tương đương với gần 70% doanh thu quý II/2021. Lũy kế 4 tháng, doanh nghiệp cá tra ghi nhận tổng doanh thu 4.924 tỷ đồng, tăng 88% so với cùng kỳ 2021.

Giá cổ phiếu VHC hiện ở mức 110,000 - đã tăng trên 80% kể từ đầu năm. Vừa qua, VHC đã công bố quyết định bán toàn bộ cổ phiếu quỹ bao gồm 1.43 triệu cổ phiếu. Trong quá khứ VHC cũng hay “lướt sóng” trên chính cổ phiếu của mình với các đợt mua vào 2010 và bán ra năm 2014.



## BÁO CÁO CẬP NHẬT

VHC	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022Q1
Doanh thu	6,292	6,493	7,304	8,151	9,271	7,867	7,037	9,054	3,268
Lợi nhuận	439	323	567	605	1,442	1,179	719	1,099	548
Lợi Nhuận Gộp	823	803	1,067	1,172	2,039	1,533	1,015	1,756	778
Chi phí lãi vay	(38)	(37)	(68)	(71)	(56)	(60)	(38)	(35)	(19)
KLCP DLH (triệu CP)	92	92	92	92	92	183	183	183	183
VCSH	1,870	2,089	2,393	2,943	4,015	4,877	5,176	5,884	6,437
Tổng Tài Sản	4,492	4,357	4,451	5,043	6,299	6,612	7,202	8,738	10,283
Book Value	20,236	22,611	25,898	31,845	43,452	26,597	28,225	32,087	35,104
EPS	4,753	3,491	6,133	6,544	15,607	6,430	3,923	5,993	8,280
LN gộp biên	13.1%	12.4%	14.6%	14.4%	22.0%	19.5%	14.4%	19.4%	23.8%
LN ròng biên	7.0%	5.0%	7.8%	7.4%	15.6%	15.0%	10.2%	12.1%	16.8%
ROE	23.5%	15.4%	23.7%	20.5%	35.9%	24.2%	13.9%	18.7%	23.6%
Vay Ngắn Hạn	2,036	1,334	866	1,008	1,269	866	1,106	1,735	2,621
Vay Dài Hạn	8	438	518	402	-	-	69	156	156
Tổng Nợ vay	2,043	1,772	1,384	1,410	1,269	866	1,175	1,891	2,777
Nợ Vay/VCSH	109.3%	84.8%	57.8%	47.9%	31.6%	17.8%	22.7%	32.1%	43.1%

**FMC: Thực phẩm Sao Ta (Fimex, HoSE: FMC).** Quý 1 năm 2022, FMC đạt doanh thu thuần 1.327,5 tỷ đồng – tăng 37% so với cùng kỳ. FMC lãi sau thuế 42,2 tỷ đồng tăng 36% so với cùng kỳ. Mới đây nhất, công ty thông báo sản lượng sản xuất tôm thành phẩm tháng 5 đạt 2.000 tấn, giảm 7 tấn so cùng kỳ năm 2021. Sản xuất nông sản đạt 317 tấn, gấp 2,7 lần cùng kỳ. Doanh số tiêu thụ chung ghi nhận 22,2 triệu USD (~ 510 tỷ đồng), tăng trưởng 35%.

Lũy kế 5 tháng, doanh số tiêu thụ chung đạt gần 100 triệu USD (~ 2.295 tỷ đồng), tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Doanh nghiệp cho biết tình hình nuôi tôm năm nay gặp khó khăn do dịch bệnh, nhưng kết quả khá khả quan góp phần làm giảm giá thành và tăng lợi nhuận ở quý II. Khu nuôi mới đang làm ao, có chậm trễ do mưa nhiều, dự kiến sẽ hoàn tất và thả giống cho vụ II. Theo chia sẻ của Tổng giám đốc, khả năng quý II sẽ vượt mức lợi nhuận ít nhất 20% so với cùng kỳ năm trước với lợi nhuận khoảng hơn 98 tỷ đồng.

FMC	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022Q1
Doanh thu	2,881	2,877	3,079	3,498	3,807	3,710	4,415	5,199	1,328
Lợi nhuận	63	97	103	112	180	230	226	267	41
Lợi Nhuận Gộp	228	272	238	273	395	425	430	529	117
Chi phí lãi vay	(13)	(16)	(21)	(32)	(23)	(17)	(14)	(14)	(2)
KLCP DLH (triệu CP)	20	20	30	39	40	49	49	65	65
VCSH	389	345	476	574	689	939	1,081	1,977	1,968
Tổng Tài Sản	1,190	1,344	1,374	1,650	1,495	1,521	1,711	2,700	2,785
Book Value	19,465	17,252	15,855	14,723	17,138	19,141	22,044	30,231	30,097
EPS	3,140	4,868	3,425	2,881	4,490	4,685	4,607	4,084	4,246
LN gộp biên	7.9%	9.5%	7.7%	7.8%	10.4%	11.4%	9.7%	10.2%	8.8%
LN ròng biên	2.2%	3.4%	3.3%	3.2%	4.7%	6.2%	5.1%	5.1%	3.1%
ROE	16.1%	28.2%	21.6%	19.6%	26.2%	24.5%	20.9%	13.5%	14.1%
Vay Ngắn Hạn	685	867	816	976	593	277	442	415	568
Vay Dài Hạn	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng Nợ vay	685	867	816	976	593	277	442	415	568
Nợ Vay/VCSH	175.9%	251.2%	171.6%	170.1%	86.1%	29.5%	40.9%	21.0%	28.8%

## BÁO CÁO CẬP NHẬT

Theo kế hoạch ĐHCĐ đưa ra lợi nhuận năm 2022 dự báo đạt khoảng 260 tỷ đồng. Đây là kết quả khá khiêm tốn dựa trên kết quả bán niên sắp công bố thời gian tới. Thông thường điểm rơi lợi nhuận của doanh nghiệp nằm ở 2 quý cuối năm nhiều hơn vì vậy dự báo lợi nhuận năm nay của FMC có thể đạt từ 290 – 320 tỷ đồng.

Giá FMC đã tăng gần 40% so với đầu năm, hiện quanh mức 70 và gần chạm đỉnh lịch sử 72. PE hiện tại của FMC cũng ở mức trung bình cao khoảng 14.5 so với các doanh nghiệp cùng ngành.

### ANV: - Thủy sản Nam Việt

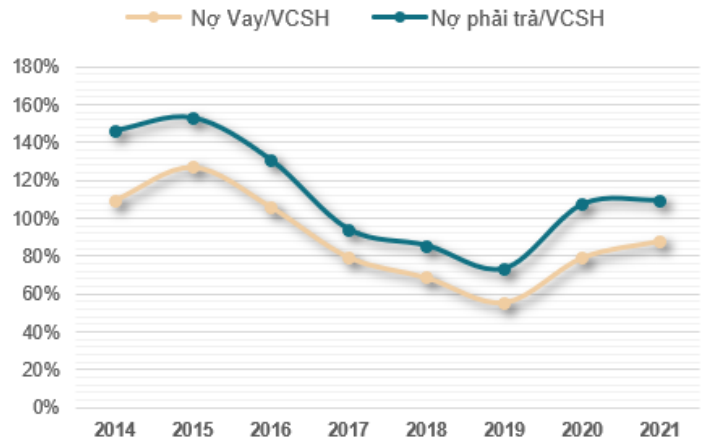
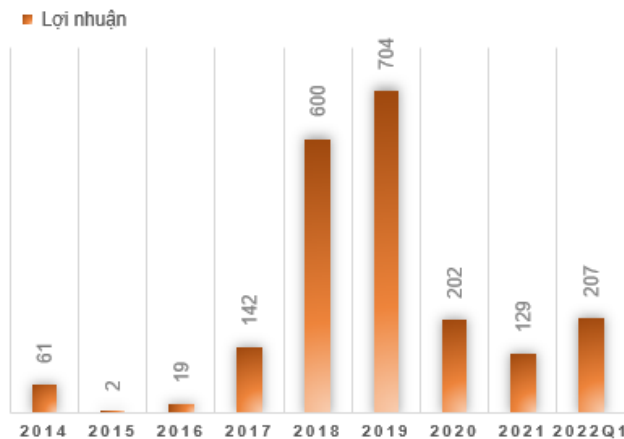
Công ty Cổ phần Nam Việt (Navico, mã: ANV) cũng đạt kết quả kinh doanh khả quan trong những tháng đầu năm 2022. Vừa qua công ty đã công bố tình hình kinh doanh mới nhất trong tháng 4/2022 với doanh thu đạt 433 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp đạt 164 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 116 tỷ đồng. Lũy kế 4 tháng đầu năm, doanh thu của công ty đạt 1.644 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 323 tỷ đồng, đạt 45% mục tiêu cả năm. Biên lợi nhuận gộp cải thiện từ mức 19% lên 32% sau 4 tháng kinh doanh.

Trong bối cảnh ngành cá tra khởi sắc, năm 2022, Nam Việt đặt kế hoạch doanh thu 4.900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 720 tỷ đồng; tăng lần lượt 40% và 377% so với năm 2021.

Với chiến lược mở rộng kinh doanh, Navico mới công bố về việc tham gia góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chế biến thức ăn Thủy sản Nam Việt khoảng 200 tỷ đồng, chiếm 100% vốn điều lệ của Chế biến thức ăn Thủy sản Nam Việt. Công ty mới có trụ sở chính tại Lô A4 KCN Thốt Nốt, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.

Trước đó, vào tháng 3/2022, Navico cũng thông qua việc góp vốn vào Công ty TNHH MTV Bất động sản Nam Việt vừa được thành lập, tương đương chiếm 100% vốn điều lệ.

Với khả năng đạt lợi nhuận khoảng 680-700 tỷ đồng năm nay, EPS năm của ANV có thể đạt 5,450. PE tính trên giá hiện tại khoảng 10.5. Giá ANV đã tăng hơn 80% kể từ đầu năm và với kết quả kinh doanh tiếp tục khả quan các quý còn lại thì giá ANV dự kiến còn tăng thêm 15% - 25% đến cuối năm.



## BÁO CÁO CẬP NHẬT

### IDI: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I

IDI vươn lên là nhà xuất khẩu cá tra lớn thứ 4 tại Việt Nam trong năm 2022. Vừa qua ban lãnh đạo công ty IDI triển khai dự án xây dựng nhà máy chế biến thủy sản số 3 với công suất thiết kế 500 tấn nguyên liệu/12 giờ/ ngày, dự kiến xây dựng vào quý IV/2022 trên phần quỹ đất sẵn có của công ty.

Hiện tại, IDI có hai nhà máy với công suất lần lượt là 150 tấn/ngày và 300 tấn/ngày. Các nhà máy đã hoạt động hết công suất nhưng vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng trong cuối năm 2021 và đầu năm 2022 khi thế giới mở cửa giao thương, xuất nhập khẩu hàng hóa mạnh trở lại. Vừa qua IDI cũng tận dụng mua nguồn nguyên liệu cá tra giá rẻ 18,000/kg hồi đầu năm và trữ đầy tại hai kho lạnh công ty.

Vào quý 1 vừa qua, công ty đạt doanh thu thuần đạt 1.872 tỷ đồng tăng 36,6% so với cùng kỳ. Nhờ giá vốn hàng bán tăng ít hơn nên lãi gộp đạt 304,5 tỷ đồng cao gấp gần 3 lần so với cùng kỳ. Sau khi trừ chi phí, lợi nhuận sau thuế đạt 199 tỷ đồng, gấp 10 lần cùng kỳ năm trước. Năm nay, IDI đặt kế hoạch doanh thu thuần 8.300 tỷ đồng, tăng 45% so với năm 2021 và lợi nhuận sau thuế đạt 900 tỷ đồng, tăng gấp 6,3 lần so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, kết thúc quý 1/2022 IDI đã hoàn thành được 22,6% mục tiêu về doanh thu và 22,3% mục tiêu về lợi nhuận.

Dự kiến lợi nhuận IDI có thể đạt mức cao nhất lịch sử năm nay với khoảng 850-900 tỷ đồng, tương ứng EPS năm khoảng 3800, PE forward cho năm khoảng 7. Đây là mức PE khá hấp dẫn so với các công ty cùng ngành. Dù IDI đã có mức tăng giá hơn 80% từ đầu năm nhưng khả năng giá vẫn còn tiếp tục khả quan khi kết quả quý 2 công bố.

IDI	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022Q1
Doanh thu	2,120	2,543	4,041	5,327	6,341	7,732	6,367	5,719	1,872
Lợi nhuận	90	100	94	338	633	326	96	137	199
Lợi Nhuận Gộp	258	362	333	646	998	699	457	511	305
Chi phí lãi vay	(52)	(88)	(135)	(178)	(174)	(145)	(277)	(226)	(46)
KLCP DLH (triệu CP)	46	98	182	182	198	228	228	228	228
VCSH	628	1,221	2,151	2,221	2,664	2,891	2,999	3,135	3,336
Tổng Tài Sản	1,951	3,480	5,081	5,737	6,618	7,494	7,714	7,554	7,919
Book Value	13,770	12,415	11,844	12,229	13,460	12,701	13,173	13,771	14,656
EPS	1,983	1,019	520	1,859	3,198	1,432	421	600	1,389
LN gộp biên	12.2%	14.2%	8.3%	12.1%	15.7%	9.0%	7.2%	8.9%	16.3%
LN ròng biên	4.3%	3.9%	2.3%	6.3%	10.0%	4.2%	1.5%	2.4%	10.6%
ROE	14.4%	8.2%	4.4%	15.2%	23.8%	11.3%	3.2%	4.4%	9.5%
Vay Ngắn Hạn	944	1,483	2,009	2,473	2,637	3,443	3,810	3,645	3,672
Vay Dài Hạn	106	343	574	604	537	507	449	295	278
Tổng Nợ vay	1,050	1,826	2,583	3,077	3,173	3,949	4,259	3,940	3,950
Nợ Vay/VCSH	167.3%	149.6%	120.1%	138.6%	119.1%	136.6%	142.0%	125.7%	118.4%





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

research@vise.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848 Fax: (84 28) 3915 2931